

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN PHONG
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 94/2019/HSST
Ngày 08 tháng 8 năm 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN PHONG**

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Chu Minh Nam.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Kiều Văn Dậu.

2. Ông Tô Huy Bân.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Phương - Thư ký tòa án nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong tham gia phiên tòa:

Bà Lưu Thị Vân Anh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 08 tháng 8 năm 2019. Tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Phong xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 84/2019/HSST, ngày 28 tháng 6 năm 2019. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 93/2019/QĐXXST-HS ngày 26/7/2019 đối với bị cáo.

Nguyễn Văn G, sinh năm 1973; HKTT: Thôn Y, xã T, huyện YP, tỉnh Bắc Ninh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn Ch, sinh 1939; Và bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1944; Gia đình có 07 anh chị em, bản thân là thứ năm; Có vợ là Nguyễn Thị O, sinh năm 1971; Có 03 con, lớn sinh năm 1996, nhỏ sinh năm 2011; Tiền án; Tiền sự: Không; Nhân thân: Tại bản án số: 25/2008/HSST, ngày 17/12/2008 bị TAND huyện Yên Phong xử phạt 12 tháng tù và phạt tiền 6.000.000 đồng, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 23 tháng 12 ngày về tội “Đánh bạc”; Tại bản án số: 28/2013/HSST, ngày 09/5/2013 bị TAND huyện Yên Phong xử phạt 36 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Ngày 29/7/2015 chấp hành xong hình phạt tù.

Tạm giữ, tạm giam ngày 14/3/2019 đến nay có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Anh Đặng Trần B, sinh năm 1998 (đã chết).

Đại diện hợp pháp cho người bị hại.

Ông Đặng Văn Tr, sinh năm 1975; Bà Đỗ Thị H, sinh năm 1974 (là bố mẹ đẻ của anh Đặng Trần B).

Trú tại: Thôn C, xã Y, huyện YP, tỉnh Bắc Ninh (vắng mặt).

Đại diện theo ủy quyền cho gia đình người bị hại.

Ông Đặng Văn K, sinh năm 1970 (có mặt).
Trú tại: Thôn C, xã Y, huyện YP, tỉnh Bắc Ninh.
Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.
Chị Nguyễn Thị O, sinh 1971 (có mặt).
Nơi cư trú: Thôn Th, xã Đ, huyện YP, tỉnh Bắc Ninh.

NHẬN THẤY

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau.

Buổi chiều tối ngày 13/3/2019 Nguyễn Văn G điều khiển xe ba bánh tự chế, không có đăng ký, không có biển kiểm soát và Nguyễn Văn G không có giấy phép lái xe theo quy định, đi thu mua, nhặt các loại củi gỗ tại khu dân cư xung quanh khu công nghiệp Yên Phong để mang đi bán ở khu Dương Ổ, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày khi xe đã đầy củi, G điều khiển xe ba bánh tự chế, chở đầy củi trên thùng xe đi từ thôn Ấp Đồn, xã Yên Trung đi qua Khu công nghiệp Yên Phong, qua đảo tròn khu công nghiệp Yên Phong, rẽ phải vào đường Quốc lộ 18 và đi hướng Bắc Ninh – Nội Bài. Khi đi đến khu vực km 23+300 xe ba bánh tự chế của G bị tuột cần số, nên G điều khiển xe đỗ vào làn đường trong cùng bên phải đường theo hướng xe đi, đầu xe hướng về thị trấn Chờ, đuôi xe hướng về thành phố Bắc Ninh. Sau khi dừng xe G tắt máy, xuống xe và không đặt cảnh báo dừng đỗ, xe ba bánh không có đèn chiếu hậu. G đứng cúi người ở phần giữa xe ba bánh và lan can đường bên phải để sửa xe, lắp phần đầu dưới của cần số vào khớp nối với máy của xe. Trong lúc G đang sửa xe thì anh Đặng Trần B điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade, biển kiểm soát 99D1-401.82, đi trên đường Quốc lộ 18 hướng Bắc Ninh đi Nội Bài từ phía sau đến đâm vào phía sau xe ba bánh của G. Cành cây trên thùng xe đâm trúng vào ngực phải anh B làm anh B bị thủng ngực, ngã ra đường và chết tại chỗ. Nguyễn Văn G thấy sự việc do lo sợ bị người dân đánh nên đã bỏ đi khỏi hiện trường. G đến Trung tâm y tế thị xã Từ Sơn để khám do bị kẹp đầu vào giữa xe ba bánh và lan can đường. Sau khi khám xong Nguyễn Văn G đến khu vực nghĩa trang gần Trung tâm y tế thị xã Từ Sơn để mua ma túy đá của một người không quen biết để sử dụng. Đến khoảng 0 giờ 30 phút ngày 14/3/2019 G đến Công an huyện Yên Phong đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh đã tiến hành đo nồng độ cồn trong hơi thở của Nguyễn Văn G. Kết quả tại thời điểm 11 giờ 04 phút ngày 14/3/2019 nồng độ cồn của G đo được là 0 mg/1 khí thở. Tiến hành xét nghiệm nước tiểu của Nguyễn Văn G, kết quả tại thời điểm 8 giờ ngày 14/3/2019 xác định trong nước tiểu của G dương tính với chất ma túy Methamphetamine.

Sau khi sự việc xảy ra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Phong đã phối hợp với các cơ quan chức năng tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi, khám nghiệm phương tiện và trưng cầu giám định nguyên nhân chết của anh Đặng Trần B.

Kết quả khám nghiệm hiện trường:

Điều kiện về thời tiết, khí hậu, ánh sáng: trời mát mẻ, trời tối có ánh sáng đèn điện hỗ trợ. Tình trạng hiện trường: Hiện trường đã bị xáo trộn một phần (xe mô tô biển kiểm soát 99D1-401.82 đã được người dân dựng lên). Hiện trường có đủ điều kiện để khám nghiệm.

Vụ tai nạn giao thông xảy ra tại Km 23 + 300, đường Quốc lộ 18, hướng Bắc Ninh – Nội Bài, là đoạn đường thẳng, mặt đường được rải nhựa phẳng, lòng đường rộng 11,3m, được chia làm 03 làn xe chạy, làn đường thứ nhất G với tôn lượn sóng rộng 3,3m, làn đường thứ hai giữa đường rộng 3,9m, làn đường thứ ba G với dải phân cách cứng giữa đường rộng 3,8m và có 01 khoảng giới hạn đường rộng 30cm.

Vết màu nâu ký hiệu VM.

Vết cây trên mặt đường ký hiệu V1.

Lấy Km23 + 300 làm mốc.

Lấy mép đường bên phải hướng Bắc Ninh – Nội Bài làm chuẩn để phân biệt phải trái.

Trên hiện trường phát hiện 01 tử thi trong tư thế nằm ngửa, đầu tử thi hướng về Bắc Ninh, hai chân tử thi hướng về Nội Bài, bên ngoài mặc áo khoác màu cam, bên trong mặc sơ mi màu trắng chấm ghi đen, mặc quần bò dài màu đen, hai chân đi giày thể thao màu đen, tử thi nằm trên cangk màu xanh. Tử thi dài 1,73m đỉnh đầu tử thi cách mép đường chuẩn 3,3m, gót chân phải tử thi cách mép đường chuẩn 3,56m và cách trục sau của bánh xe ba bánh 2,41m, gót chân trái cách mép đường chuẩn 3,66m.

Trên hiện trường phát hiện 01 xe ba bánh và 01 xe mô tô biển kiểm soát 99D1-401.82. Xe ba bánh trong tình trạng đỗ, đầu xe hướng về Nội Bài, đuôi xe hướng về Bắc Ninh, trục trước bên phải cách mép đường chuẩn 37cm, trục sau bên phải cách mép đường chuẩn 30cm, trục sau cách mép trái Km23+300 và cách trục sau bên phải xe mô tô BKS 99D1-401.82 là 1,09m. Trên thùng xe ba bánh chở nhiều cây củi kích thước (5,35 x 1,5 x 1,7)m, đuôi thùng xe ba bánh có cành củi khô thò ra dài 2,37m.

Trên thùng xe phát hiện cành củi khô có ký hiệu C1, trên bề mặt cành củi C1 phát hiện nhiều vết trà xước thân cây trên diện (54 x 10) cm chiều hướng từ đầu mỏm cây củi vào thùng xe, điểm đầu tại vị trí đầu mỏm điểm gần nhất cách mặt đường 65cm và cách đuôi thùng xe 1,01m và cách mép đuôi thùng xe bên trái 1,27m.

Trên thùng xe phát hiện 01 cây củi ký hiệu C2 dài 3,56m, đường kính chỗ rộng nhất 6,40 cm, đuôi cây củi này cấu tạo thành trục ba, trong đó có một trục nhỏ bị gãy đoạn, điểm gãy cách vị trí trục ba 46cm và cách đuôi thùng xe 1,12m và cách mép thùng xe bên trái 1,25m. Đầu mỏm trục này bám dính chất màu đỏ kích thước (7x2,5)cm, điểm gãy củi cách mặt đường 1,07m, điểm vị trí chất màu đỏ cách mặt đường 56cm.

Trên thùng xe phát hiện cây củi ký hiệu C3, trên bề mặt có nhiều vết trà xước bong tróc vỏ trên diện (79 x 7) cm, điểm đầu cách đầu mỏm củi phía ngoài 5cm, đầu mỏm củi cách mép thùng xe 83cm và cách mặt đường 25cm, cách cạnh đuôi thùng xe bên trái 96cm.

Xe mô tô biển kiểm soát 99D1-401.82 trong tình trạng dựng xe, đầu xe hướng về phía Nội Bài, đuôi xe hướng về phía Bắc Ninh, trục trước bên phải xe này cách mép đường chuẩn 2,75m, trục sau bên phải xe này cách mép đường chuẩn 2,1m.

Trên đường phát hiện 01 vết cày không liên tục kích thước (45x22)cm điểm đầu vết cày cách mép đường chuẩn 2,27m và cách trục sau bên trái xe ba bánh 1,57m, điểm cuối vết cày cách mép đường 2,5m.

Tại gầm đuôi xe ba bánh phát hiện 01 mũ bảo hiểm nửa đầu màu xanh trắng kích thước (27x20x13)cm tâm mũ bảo hiểm cách mép đường chuẩn 1,33m và cách trục sau bên trái xe ba bánh 01 m và cách tâm chất màu nâu đỏ là 1,65m.

Trên hiện trường phát hiện nhiều mảnh nhựa vỡ, cây củi gãy kích thước (4,6x2,3)m, tâm cách mép đường 2,6m, mảnh nhựa vỡ, cây củi tập trung xung quanh xe mô tô biển kiểm soát 99D1-401.82.

Sau khi tiến hành khám nghiệm hiện trường, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Phong đã tiến hành tạm giữ 01 xe mô tô biển kiểm soát 99D1-401.82 và 01 xe ba bánh tự chế. Thu giữ chất màu nâu đỏ tại vết VM được niêm phong trong phong bì thư ký hiệu M1. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã dùng kẹp gấp phần mảnh củi gỗ C2, dùng bông thấm chất màu nâu đỏ tại đầu mỏm thanh củi gỗ C2. Tách phần gỗ bị gãy có bám dính chất màu nâu đỏ ra khỏi thanh gỗ C2. Kích thước từ phần đầu mỏm bám dính chất màu nâu đỏ đến điểm gãy là 60cm. Sử dụng cưa cắt một đoạn 15 cm tính từ đầu mỏm bám dính chất màu nâu đỏ để niêm phong bảo quản. Cả ba mẫu vật thu giữ nêu trên được niêm phong trong thùng catton dán kín có ký hiệu M2.

Kết quả khám nghiệm phương tiện:

- Xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade, màu đen, biển kiểm soát 99D1 – 401.82.

Mặt nạ phía trước đầu xe, KT: 45x55cm. Một phần mặt nạ này KT: 45x42cm bị bung, không rời khỏi xe theo chiều từ trái sang phải, nối với xe bằng ốc vít ở góc dưới bên phải. Điểm thấp nhất mặt nạ này cách đất 62cm. Trên bề mặt mặt nạ này có vết thủng mắt mảnh nhựa diện 15x15,5cm, điểm thấp nhất cách mặt đất 71,5cm. Điểm gần nhất cách mép bên phải mặt nạ 22,5 cm.

Xi nhan phía trước hai bên bị vỡ hoàn toàn.

Đèn pha phía trước bị nứt vỡ toàn bộ bề mặt trên và phía trước, bị bung không rời khỏi xe theo chiều từ trên xuống dưới, nối với xe bằng hệ thống dây điện.

Mặt trước, trên bên phải dây điện phía trong mặt nạ xe có vết trà xước, rách đứt vỏ và dây điện chiều hướng từ trước về sau từ trái sang phải trên diện 2x1,4cm.

Mặt nạ: Bề ngoài mặt nạ phần bên phải có vết trà xước nhựa, bề mặt có bám dính chất màu xanh và chất màu nâu, chiều hướng từ trước về sau, từ dưới lên trên, từ trái sang phải trên diện 45x28cm. Điểm thấp nhất cách đất 62 cm. Điểm cao nhất ở góc trên bên phải mặt nạ.

Chấn bụn bánh trước phía trước bị đẩy theo chiều từ trên xuống dưới, ép sát vào mặt lốp bánh trước. Chấn bụn bánh trước phía sau có vết vỡ mắt mảnh nhựa diện 2,5x14cm ở phần bên trái.

Cánh yếm bên phải bị vỡ hoàn toàn, cánh yếm bên trái bị bung khỏi khớp nối theo chiều từ trên xuống dưới so với vị trí ban đầu là 8,5cm.

Gãy tay phanh trước bên phải. Điểm gãy ở sát chân tay phanh và cách đất 99,5cm. Chân ốc vít bắt giữ tay phanh này có kẹp dính vỏ cây khô.

Mất gáo gương chiếu hậu bên phải.

Ốp nhựa phía trước đầu xe bên phải có vết trà xước chiều hướng từ trái sang phải trên diện 17x16,5cm.

Bề mặt cánh yếm bên trái có vết trà xước chiều hướng từ trước về sau, trên diện 10,5x8cm.

Bánh trước hết hơi và bị đẩy lệch khỏi vị trí ban đầu theo chiều từ trái sang phải từ trước về sau.

Ốp nhựa phía dưới yên xe bị dòn đẩy theo chiều hướng từ trước về sau. Ốp nhựa này bị nứt vỡ mất mảnh nhựa, trên diện 98x2cm.

Vành xe phía trước bên trái bị cong méo biến dạng theo chiều từ trước về sau trên diện 13x3cm, tạo khoảng hở so với lốp 2,5cm. Điểm gần nhất cách chân van 34,5cm ngược chiều tiến của xe.

Kỹ thuật an toàn phương tiện: Xe không nổ máy được, không kiểm tra được.

- Xe ba bánh tự chế màu xanh, không có biển kiểm soát, không có số khung số máy.

Xe dài 3,2m, rộng 1,35m, thùng xe dài 2m, rộng 1,2m cao 30cm.

Phần củi, gỗ trên thùng xe cao nhất 2,15m, rộng nhất 2,4m, dài nhất 6,1m, thanh dài nhất cách đuôi thùng xe 2,52m, thấp nhất cách đất 5cm.

Ngoài cùng thùng xe bên trái tại vị trí cách đất 72cm, phát hiện thanh gỗ dài 2,87m, đường kính 9,5cm, cách đất 102cm. Phần đuôi thanh gỗ vượt khỏi thùng xe 85cm, cách mép ngoài thùng xe bên trái 4cm, điểm cuối thanh gỗ cách đất 72cm, phần đuôi thanh gỗ có vết gãy dập chiều hướng từ sau về trước trên diện 11x5cm.

Trên thùng xe tại vị trí cách mép ngoài thành thùng xe bên trái 33cm và cách đất 1,05m phát hiện thanh gỗ dài 3,05m, phần đầu đường kính 25cm, phần đuôi chia làm hai nhánh một nhánh đường kính 8,5cm, một nhánh đường kính 6,5cm, một nhánh dài 10cm, một nhánh dài 42cm, góc mở giữa 2 nhánh rộng nhất 7,5cm. Điểm xa nhất của phần khúc gỗ cách đuôi thùng xe 1,12m. Phần nhánh của thanh gỗ thò ra cách mặt ngoài thành thùng xe bên trái 14cm và cách đất 107,5cm. Phần nhánh này có vết gãy giập chiều hướng từ sau về trước trên diện 30 x 6,5cm.

Mặt sau và mặt ngoài thùng xe bên trái có vết trà xước chiều hướng từ sau về trước trên diện 7 x 8,5cm điểm thấp nhất cách đất 63,5cm.

Bề mặt thanh kim loại phía sau bên trái của khung xe có vết sạch mất bụi trên diện 8,5x10cm, điểm thấp nhất cách đất 20,5cm.

Kỹ thuật an toàn phương tiện: Phần móc đầu dưới cần số bị tuột rời khỏi khớp bắt cần số với máy của xe.

Bề mặt thanh kim loại phía sau bên trái của khung xe có vết sạch mất bụi trên diện 8,5 x 10cm, điểm thấp nhất cách đất 20,5cm.

Kết quả khám nghiệm tử thi:

Việc khám nghiệm tử thi được tiến hành trong điều kiện thời tiết khô ráo, ánh sáng đèn điện, đủ điều kiện khám nghiệm.

Trang phục và các vật dụng mang theo, ngoài mặc áo gió màu đỏ cà rốt, trong mặc áo sơ mi dài tay màu trắng chấm đen, mặc quần bò màu ghi xám, hai chân đi giày màu ghi xám. Vùng ngực áo bên phải của áo sơ mi có vết rách vải nằm dọc, bờ mép nhám nhỏ, KT: 2x0,5cm, đứt cúc áo ngực số 2 từ trên xuống, mặt trước 1/3 giữa của ống quần phải

có 02 vết rách vải, bờ mép nham nhở, vết 1 giống hình chữ nhật cạnh 1 dài 5cm, cạnh 2 dài 4,5cm; vết 2 gần giống hình chữ nhật, cạnh 1 dài 3,5cm, cạnh 2 dài 3cm.

Chiều dài tử thi 1m66, thể tạng trung bình.

Tử thi được xác định là Đặng Trần B sinh năm 1998 ở Cầu Giữa, Yên Phụ, Yên Phong, Bắc Ninh.

Các dấu vết tổn thương cơ thể:

Tóc đen cắt ngắn bình thường.

Sờ nắn vùng đầu không phát hiện tổn thương, hai mắt nhắm, niêm mạc nhợt nhạt, đồng tử giãn, hai lỗ tai khô, hai lỗ mũi có máu chảy ra, môi tái nhợt, miệng có máu chảy ra đã khô.

Vùng má phải trước bình tai phải 6cm có vết thương rách da, kích thước (1,2x0,5) cm, bờ mép nham nhở, sâu đến lớp cơ. Vùng cằm dưới có vết xây sát da kích thước (2,5x1,5)cm

Chệch đốt sống cổ 3 – 4.

Vùng ngực phải ngang dưới xương đòn phải có vết thương rách da bờ mép nham nhở, vùng quanh vết thương có vết xây sát da không liên tục trên diện 14x9cm, vết rách da có KT 7x3cm, vết rách da sâu thấu lòng ngực.

Hai tay không phát hiện tổn thương, bụng, bộ phận sinh dục không phát hiện tổn thương.

Mặt trước 1/3 dưới có vết xây sát da nằm ngang KT: 6x1cm.

- Mở tử thi:

Giải phẫu vùng ngực thấy khoang lòng ngực bên phải có chứa nhiều máu, gãy hoàn toàn 1/3 giữa xương ức. Dập, rách phức tạp thùy trên và thùy giữa phổi phải kích thước (10x7)cm.

Quá trình khám nghiệm tử thi Cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu mẫu máu được niêm phong trong phong bì thư dán kín ký hiệu M để giám định (BL: 22-23, 30).

Ngày 13/3/2019 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Phong trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Bắc Ninh giám định Nguyên nhân chết của anh Đặng Trần B. Tại bản kết luận giám định pháp y tử thi số 103/KLPY-PC09 ngày 25/3/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Bắc Ninh kết luận: *“Nguyên nhân chết của anh Đặng Trần B là do chấn thương ngực gây dập rách phổi, tràn máu khoang lòng ngực dẫn đến suy hô hấp cấp”*.

Với nội dung trên tại bản cáo trạng số 85 ngày 26 tháng 6 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong đã truy tố Nguyễn Văn G về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" Theo điểm a khoản 2 điều 260 BLHS.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn Văn G khai nhận buổi chiều ngày 13/3/2019 bị cáo điều khiển xe ba bánh tự chế đến khu công nghiệp Yên Phong để nhặt và thu mua củi đem bán. Khoảng 20 giờ cùng ngày khi xe đã đầy củi bị cáo điều khiển xe ba bánh tự chế đi từ thôn Ấp Đồn, xã Yên Trung đi qua khu công nghiệp Yên Phong, qua đảo tròn khu công nghiệp Yên Phong, rẽ phải vào đường Quốc lộ 18 và đi hướng Bắc Ninh – Nội Bài. Khi đi đến khu vực km 23+300 xe ba bánh tự chế của bị cáo bị tuột cần số, bị cáo điều khiển xe đổ vào làn đường trong cùng bên phải đường theo hướng xe

đi. Sau khi dừng xe bị cáo tắt máy và xuống để sửa xe nhưng không đặt cảnh báo dừng đỗ. Khi bị cáo đang sửa xe thì anh Đặng Trần B điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade, biển kiểm soát 99D1-401.82, đi trên đường Quốc lộ 18 hướng Bắc Ninh đi Nội Bài từ phía sau đến đâm vào phía sau xe ba bánh của bị cáo. Lúc này bị cáo thấy anh B và xe bị ngã ra đường, thấy vậy và lo sợ bị người dân đánh nên bị cáo đã bỏ đi khỏi hiện trường và đến Trung tâm y tế thị xã Từ Sơn để khám. Sau khi biết tin anh B đã tử vong ngày 14/3/2019 bị cáo đến Công an huyện Yên Phong đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Bị cáo thừa nhận bản Cáo trạng truy tố bị cáo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” là đúng.

Trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong thực hành quyền công tố tại phiên toà sau khi phân tích đánh giá chứng cứ, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra cho xã hội cùng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã kết luận về vụ án và giữ nguyên quan điểm như đã truy tố và đề nghị HĐXX.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn G phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 BLHS xử phạt bị cáo từ 42 đến 48 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 14/3/2019.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 BLHS; Điều 584, 585, 589, 591 BLDS.

Buộc bị cáo phải bồi thường cho gia đình người bị hại các khoản chi phí sau: Tiền thuê xe và tắm rửa là 3.000.000 đồng, tiền sử chữa chiếc xe máy Honda Airblade, biển kiểm soát 99D1-401.82 là 11.270.000 đồng, tiền mai táng phí là 55.000.000 đồng, tiền bồi thường tổn thất về tinh thần từ 60 đến 65 tháng lương cơ sở. Tổng cộng từ 158.670.000 đồng đến 166.120.000 đồng. Được trừ đi số tiền 20.000.000 đồng gia đình bị cáo đã nộp tại Chi cục thi hành án, bị cáo còn phải bồi thường từ 138.670.000 đồng đến 146.120.000 đồng.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS.

Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 (một) xe ba bánh tự chế màu xanh, không có biển kiểm soát, không có số máy, số khung.

Tịch thu tiêu hủy: Toàn bộ các thanh củi gỗ trên thùng xe (không kiểm đến các thanh củi trên xe); 01 (một) khúc gỗ dài 45cm, đường kính 6cm được tách ra từ thanh gỗ C2 trên thùng xe ba bánh; 01 (một) phong bì thư dán kín trên mép có điểm chỉ ngón trỏ tay phải của Nguyễn Văn G và chữ ký của người tham gia niêm phong. Bên trong chứa que thử nước tiểu của Nguyễn Văn G ngày 14/3/2019; 01 (một) hộp giấy được dán kín, có đóng dấu đỏ của Viện khoa học hình sự Bộ Công an trên các mép dán. Bên trong chứa phần còn lại sau giám định của mẫu bao gồm: Mẫu ký hiệu M1, M2 và mẫu máu thu của tử thi Đặng Trần B (ký hiệu M).

Bị cáo, đại diện hợp pháp cho gia đình người bị hại nhất trí với phần kết luận và không tham gia tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, bị cáo đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau.

[1] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay là có căn cứ và phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm tử thi, bản kết luận giám định pháp y, biên bản khám phương tiện gây tai nạn, lời khai của đại diện hợp pháp của người bị hại, người làm chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ được công khai và tranh tụng tại phiên tòa thấy đã có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Nguyễn Văn G phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Tội phạm được quy định tại điều 260 BLHS đúng như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong đã truy tố.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp tới trật tự an toàn giao thông đường bộ, xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ. Trong lúc tình hình tai nạn giao thông đang có chiều hướng gia tăng, gây thiệt hại lớn đến tài sản, sức khỏe, tính mạng của người khác. Nhà nước đã có nhiều biện pháp nhằm tuyên truyền, giáo dục ý thức chấp hành pháp luật trong mọi tầng lớp nhân dân khi tham gia giao thông nhằm hạn chế tai nạn và lập lại trật tự an toàn giao thông đường bộ. Bản thân bị cáo có đủ nhận thức để biết được chiếc xe ba bánh tự chế là loại phương tiện không được phép lưu hành, bản thân bị cáo không có giấy phép lái xe theo quy định nhưng ngày 13/3/2019 bị cáo vẫn điều khiển xe ba bánh tự chế tham gia giao thông trên đường cao tốc, nơi có nhiều phương tiện giao thông tham gia với tốc độ cao. Khi xe bị hỏng, bị cáo dừng đỗ xe nhưng không có cảnh báo cho các phương tiện tham gia giao thông khác và hậu quả là anh Đặng Trần B khi điều khiển xe mô tô đã đâm vào đuôi xe ba bánh tự chế do bị cáo điều khiển đang đỗ trên đường cao tốc và hậu quả làm anh Đặng Trần B bị chết. Hành vi phạm tội của bị cáo chẳng những gây nên cái chết cho anh Đặng Trần B, gây đau thương mất mát cho gia đình nạn nhân mà còn gây mất trật tự an toàn giao thông đường bộ, tạo tâm lý hoang mang lo sợ cho quần chúng nhân dân khi tham gia giao thông. Xét thấy cần xử lý nghiêm bị cáo bằng luật hình mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3] Xét nhân thân, thái độ của bị cáo cũng như đánh giá nguyên nhân gây tai nạn HĐXX nhận thấy. Bị cáo là đối tượng có nhân thân xấu, năm 2008 và 2013 đã 02 lần bị Tòa án các cấp xét xử về các tội “Đánh bạc” và “Tàng trữ trái phép chất ma túy” (đã được đương nhiên xóa án tích theo quy định của pháp luật). Bản thân bị cáo có đủ nhận thức để biết được chiếc xe ba bánh tự chế là loại phương tiện không được phép lưu hành, bị cáo không có giấy phép lái xe theo quy định nhưng ngày 13/3/2019 bị cáo vẫn điều khiển xe ba bánh tự chế tham gia giao thông trên đường cao tốc, nơi có nhiều phương tiện giao thông tham gia với tốc độ cao. Khi xe bị hỏng, bị cáo dừng đỗ xe nhưng không có cảnh báo cho các phương tiện tham gia giao thông khác và hậu quả là anh Đặng Trần B khi điều khiển xe mô tô đã đâm vào đuôi xe ba bánh tự chế do bị cáo điều khiển đang đỗ trên đường cao tốc và hậu quả làm anh Đặng Trần B bị chết. Đây là tình tiết định khung được quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 BLHS. Bản cáo trạng của VKSND huyện

Yên Phong đã truy tố bị cáo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 2 điều 260 BLHS là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Xét thấy cần phải có một mức hình phạt nghiêm khắc và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gia đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích gia đình và xã hội. Song khi lượng hình cũng cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt vì xét thấy sau khi gây tai nạn làm anh B bị chết bị cáo đã đến Công an đầu thú, tại cơ quan điều tra và tại phiên toà hôm nay đã có thái độ khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải, bị cáo đã tác động để gia đình nộp tại Chi cục thi hành án dân sự số tiền là 20.000.000 đồng để bồi thường cho gia đình người bị hại.

[4] Về phần trách nhiệm dân sự tại phiên toà hôm nay đại diện theo ủy quyền cho gia đình người bị hại là ông Đặng Văn K yêu cầu bị cáo phải bồi thường cho gia đình người bị hại các khoản chi phí sau: Tiền thuê xe và tắm rửa là 3.000.000 đồng; Tiền sửa xe là 11.270.000 đồng; Tiền mai táng phí là 55.000.000 đồng; Tiền bồi thường tổn thất về tinh thần là 100 tháng lương cơ sở là 149.000.000 đồng. Tổng cộng là 218.270.000 đồng. Về trách nhiệm hình sự đại diện cho gia đình người bị hại đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

Xét thấy yêu cầu này của gia đình người bị hại là có căn cứ và phù hợp quy định của pháp luật nên cần được chấp nhận để buộc bị cáo phải bồi thường cho gia đình người bị hại các khoản chi phí hợp lý như sau: Tiền thuê xe và tắm rửa là 3.000.000 đồng; Tiền sửa xe là 11.270.000 đồng; Tiền mai táng phí là 55.000.000 đồng; Tiền bồi thường tổn thất về tinh thần là 50 tháng lương cơ sở là 74.500.000 đồng ($1.490.000 \text{ đồng/tháng} \times 50 \text{ tháng} = 74.500.000 \text{ đồng}$). Tổng cộng là 143.770.000 đồng. Được trừ đi số tiền 20.000.000 đồng gia đình bị cáo đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự, bị cáo còn phải bồi thường cho gia đình người bị hại số tiền là 123.770.000 đồng.

Đối với số tiền 20.000.000 đ chị Nguyễn Thị O là vợ bị cáo đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự để bồi thường cho gia đình người bị hại nay chị không yêu cầu bị cáo phải hoàn trả lại chị số tiền này do vậy không đặt ra xem xét.

[5] Về vật chứng:

Đối với chiếc xe Honda Airblade, biển kiểm soát 99D1-401.82 quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã trả lại cho ông Đặng Văn Tr là bố đẻ anh Đặng Trần B là phù hợp quy định của pháp luật.

Đối với chiếc xe ba bánh tự chế là loại phương tiện cấm lưu hành nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

Đối với các thanh củi trên thùng xe ba bánh tự chế thu giữ của bị cáo xét thấy giá trị sử dụng không đáng kể và bị cáo từ chối nhận lại do vậy cần tịch thu tiêu hủy.

Tịch thu tiêu hủy mẫu vật còn lại sau giám định gồm: 01 (một) khúc gỗ dài 45cm, đường kính 6cm được tách ra từ thanh gỗ C2 trên thùng xe ba bánh; 01 (một) phong bì thư dán kín trên mép có điểm chỉ ngón trỏ tay phải của Nguyễn Văn G và chữ ký của người tham gia niêm phong. Bên trong chứa que thử nước tiểu của Nguyễn Văn G ngày 14/3/2019; 01 (một) hộp giấy được dán kín, có đóng dấu đỏ của Viện khoa học hình sự Bộ Công an trên các mép dán. Bên trong chứa phần còn lại sau giám định của mẫu bao gồm: Mẫu ký hiệu M1, M2 và mẫu máu thu của tử thi Đặng Trần B (ký hiệu M).

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn G phạm tội " Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ ".

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 BLHS, Điều 329 BLTTHS xử phạt.

Nguyễn Văn G 42 (bốn hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 14/3/2019.

Tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 08/8/2019.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 BLHS; Điều 584, 585, 589, 591 BLDS.

Buộc bị cáo phải bồi thường cho gia đình người bị hại do ông Đặng Văn Tr, bà Đỗ Thị H đại diện các khoản chi phí hợp lý sau: Tiền thuê xe và tắm rửa là 3.000.000 đồng; Tiền sửa xe là 11.270.000 đồng; Tiền mai táng phí là 55.000.000 đồng; Tiền bồi thường tổn thất về tinh thần là 50 tháng lương cơ sở là 74.500.000 đồng. Tổng cộng là 143.770.000 đồng. Được trừ đi số tiền 20.000.000 đồng gia đình bị cáo đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự, bị cáo còn phải bồi thường cho gia đình người bị hại số tiền là 123.770.000 đồng (một trăm hai mươi ba triệu, bảy trăm bảy mươi nghìn đồng).

Kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn đề nghị thi hành án nếu người phải thi hành án không tự giác thi hành thì còn phải chịu lãi suất theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 điều 468 BLDS tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS.

Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 (một) xe ba bánh tự chế màu xanh, không có biển kiểm soát, không có số máy, số khung.

Tịch thu tiêu hủy: Các thanh củi gỗ trên thùng xe ba bánh tự chế (không kiểm đến các thanh củi trên xe);

Tịch thu tiêu hủy mẫu vật còn lại sau giám định gồm: 01 (một) khúc gỗ dài 45cm, đường kính 6cm được tách ra từ thanh gỗ C2 trên thùng xe ba bánh; 01 (một) phong bì thư dán kín trên mép có điểm chỉ ngón trỏ tay phải của Nguyễn Văn G và chữ ký của người tham gia niêm phong. Bên trong chứa que thử nước tiểu của Nguyễn Văn G ngày 14/3/2019; 01 (một) hộp giấy được dán kín, có đóng dấu đỏ của Viện khoa học hình sự Bộ Công an trên các mép dán. Bên trong chứa phần còn lại sau giám định của mẫu bao gồm: Mẫu ký hiệu M1, M2 và mẫu máu thu của tử thi Đặng Trần B (ký hiệu M).

Về án phí: Áp dụng điều 136 BLTTHS; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án lệ phí.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí HSST và 6.188.500 đồng (sáu triệu, một trăm tám mươi tám nghìn, năm trăm đồng) án phí DSST.

Bị cáo, đại diện hợp pháp cho gia đình người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp phân trách nhiệm dân sự của bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhân:

- Toà án tỉnh.
- VKS tỉnh.
- VKSND huyện Yên Phong.
- Bị cáo.
- Người tham gia tố tụng khác.
- THA huyện Yên Phong.
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Chu Minh Nam

